

Số: 744 /QĐ-UBND

Trà Vinh, ngày 10 tháng 5 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Tiêu chí huyện nông thôn mới và Quy định
thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới
tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2016-2020**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 558/QĐ-TTg ngày 05/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Tiêu chí huyện nông thôn mới và Quy định thị xã, thành phố trực thuộc cấp tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới;

Căn cứ Thông tư số 35/2016/TT-BNNPTNT ngày 26/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện tiêu chí huyện đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Kế hoạch số 16-KH/TU ngày 04/5/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2016-2020;

Xét Tờ trình số 145/TTr-SNN ngày 07/4/2017 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới và Quy định thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2016-2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Tiêu chí huyện nông thôn mới và Quy định thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2016-2020 (*Đính kèm Tiêu chí và Quy định*).

Điều 2. Giao Thủ trưởng các Sở, ngành tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ngành và các văn bản hướng dẫn cụ thể của các Bộ, ngành Trung ương chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan và địa phương thực hiện, đánh giá và thẩm định mức độ đạt của từng tiêu chí. Đồng thời, tham mưu, đề xuất điều chỉnh các tiêu chí khi có văn bản điều chỉnh, thay đổi từ các Bộ, ngành Trung ương.

Văn phòng điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh phối hợp với các Sở, ngành tỉnh tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thẩm tra và tổng hợp kết quả trình Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định hồ sơ, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới; thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh, Thành viên Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia và Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa tỉnh, Chánh Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- BCĐ các Chương trình MTQG TW;
- VPĐP NTM TW;
- Như Điều 3;
- TT. TU, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- LĐVP, các Phòng;
- Lưu: VT, PNN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
K. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Kim Ngọc Thái



**TIÊU CHÍ HUYỆN NÔNG THÔN MỚI VÀ QUY ĐỊNH THỊ XÃ, THÀNH PHỐ
HOÀN THÀNH NHIỆM VỤ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI
TỈNH TRÀ VINH GIAI ĐOẠN 2016-2020**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 744/QĐ-UBND
ngày 10/ 5 /2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh)*

I. HUYỆN NÔNG THÔN MỚI:

1. Có 100% số xã trong huyện đạt chuẩn nông thôn mới.
2. Có tất cả các tiêu chí sau đạt chuẩn theo quy định.

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Văn bản áp dụng
1	Quy hoạch	1.1. Có quy hoạch xây dựng vùng huyện được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Xây dựng năm 2014 và được công bố công khai.	Đạt	Áp dụng Điều 3 Thông tư số 35/2016/TT-BNNPTNT ngày 26/12/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT
		1.2. Có quy định quản lý xây dựng theo quy hoạch được phê duyệt.	Đạt	
2	Giao thông	2.1. Đường bộ		Áp dụng Quyết định số 4927/QĐ-BGTVT ngày 25/12/2014 của Bộ Giao thông Vận tải và Điều 4 Thông tư số 35/2016/TT-BNNPTNT ngày 26/12/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT
		a) Có 100% km đường huyện đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm và kết nối tới trung tâm hành chính các xã trên địa bàn; tỷ lệ mặt đường huyện được nhựa hóa hoặc bê tông xi măng hóa đạt 100%.	Đạt	
		b) Cấp kỹ thuật đường huyện đạt tiêu chuẩn theo TCVN 4054:2005; cấp đường huyện phù hợp với quy hoạch được duyệt.	Đạt	
		c) Hệ thống cầu, cống trên các tuyến đường huyện được xây dựng kiên cố, phù hợp với cấp đường quy hoạch.	Đạt	
		d) Có 100% km đường huyện được bảo trì hàng năm.	Đạt	
		2.2. Đường thủy (nếu có): Đường thủy nội địa do địa phương quản lý được lắp đặt hệ thống báo hiệu đảm bảo an toàn, thuận tiện cho các phương tiện lưu thông. Các bến thủy nội địa phục vụ vận chuyển hành khách, hàng hoá phải đảm bảo các điều kiện về an toàn và được cấp phép hoạt động.	Đạt	

		2.3. Vận tải: Bến xe khách tại trung tâm huyện (nếu có theo quy hoạch) tối thiểu đạt loại 4; bố trí điểm dừng, điểm đỗ tại trung tâm các xã dọc theo quốc lộ, đường tỉnh, đường huyện có tuyến vận tải khách công cộng theo quy hoạch.	Đạt	
3	Thủy lợi	3.1. Hệ thống thủy lợi liên xã (bao gồm các công trình thủy lợi có liên quan trực tiếp với nhau về khai thác và bảo vệ từ 02 xã trở lên) được xây dựng phù hợp với quy hoạch thủy lợi đã được phê duyệt.	Đạt	Áp dụng Điều 5 Thông tư số 35/2016/TT-BNNPTNT ngày 26/12/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT
		3.2. Có tổ chức quản lý khai thác hệ thống thủy lợi liên xã hoạt động hiệu quả bền vững.	Đạt	
4	Điện	Các công trình hệ thống điện trung thế liên xã đầu tư trên địa bàn huyện theo quy hoạch, đảm bảo cấp điện an toàn đạt tiêu chuẩn và đảm bảo nhu cầu sử dụng điện đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của huyện.	Đạt	Áp dụng Quyết định số 5131/QĐ-BCT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Công thương
5	Y tế - Văn hóa - Giáo dục	5.1. Bệnh viện đa khoa khu vực đóng trên địa bàn huyện hoặc Trung tâm Y tế có giường bệnh được công nhận từ hạng 3 trở lên.	Đạt	Áp dụng Thông tư số 23/2005/TT-BYT ngày 25/8/2005 và Thông tư 37/2016/TT-BYT ngày 25/10/2016 của Bộ Y tế
		5.2. Trung tâm y tế huyện đạt chuẩn quốc gia hoặc Trung tâm Y tế không có giường bệnh, có cơ sở vật chất, nhân lực, trang thiết bị đủ theo quy định của Bộ Y tế cho Trung tâm Y tế dự phòng tuyến huyện.	Đạt	
		5.3. Trung tâm Văn hóa - Thể thao huyện đạt chuẩn, có nhiều hoạt động văn hóa - thể thao kết nối với các xã (thị trấn, phường) có hiệu quả theo quy định.	Đạt	Áp dụng Thông tư số 11/2010/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2010 và Thông tư số 01/2010/TT-BVHTTDL ngày

				26/02/2010 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
		5.4. Có từ 60% trở lên số trường Trung học phổ thông trên địa bàn huyện đạt chuẩn quốc gia theo quy định.	≥ 60%	Thông tư số 47/2012/QĐ-BGDĐT ngày 07/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo
6	Sản xuất	Huyện đạt chuẩn tiêu chí về sản xuất khi đáp ứng yêu cầu theo quy định 1 trong 2 yêu cầu sau:		
		6.1. Hình thành vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung đối với các sản phẩm nông nghiệp chủ lực của huyện.	Đạt	Áp dụng Điều 8 Thông tư số 35/2016/TT-BNNPTNT ngày 26/12/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT
		a) Có quy mô đất đai, mặt nước lớn, liên xã theo quy định.	Đạt	Áp dụng Quyết định 22/2015/QĐ-UBND ngày 01/9/2015 của UBND tỉnh Trà Vinh
		b) Áp dụng đồng bộ quy trình sản xuất đảm bảo an toàn thực phẩm và phát triển bền vững.	Đạt	
		c) Các khâu sản xuất trồng trọt được cơ giới hóa đồng bộ; các khâu sản xuất chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản được cơ giới hóa theo quy định của từng tỉnh phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.	>80%	
		6.2. Có mô hình liên kết sản xuất gắn với chế biến, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp và thực hiện tiêu thụ ít nhất 10% sản lượng đối với các sản phẩm nông nghiệp chủ lực của huyện theo quy hoạch.	Đạt	Áp dụng Điều 8 Thông tư số 35/2016/TT-BNNPTNT ngày 26/12/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT
7	Môi trường	7.1. Hệ thống thu gom, xử lý chất thải rắn trên địa bàn huyện đạt tiêu chuẩn.	Đạt	Áp dụng Điều 9 Thông tư số 35/2016/TT-
		7.2. Cơ sở sản xuất, chế biến, dịch vụ	Đạt	

		(công nghiệp, làng nghề, chăn nuôi, chế biến lương thực - thực phẩm) thực hiện đúng các quy định về bảo vệ môi trường.	100%	BNNPTNT ngày 26/12/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT
8	An ninh, trật tự xã hội	8.1. Hằng năm, Huyện ủy có Nghị quyết, Ủy ban nhân dân huyện có kế hoạch về công tác an ninh, trật tự; chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.	Đạt	Áp dụng Điều 10 Thông tư số 35/2016/TT-BNNPTNT ngày 26/12/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT
		8.2. Không để xảy ra tình trạng khiếu kiện đông người kéo dài; khiếu kiện vượt cấp trái pháp luật.	Đạt	
		8.3. Không có tụ điểm phức tạp về trật tự xã hội; các loại tội phạm, tệ nạn xã hội và vi phạm pháp luật khác được kiểm chế, giám liên tục so với các năm liền kề trước.	Đạt	
		8.4. Lực lượng vũ trang huyện (Công an, Bộ đội địa phương; Dân quân tự vệ) hoàn thành tốt nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự tại địa phương; các cơ quan bảo vệ pháp luật và hệ thống chính trị phối hợp giải quyết tranh chấp đất đai, làm tốt công tác tiếp dân ở địa phương.	Đạt	
9	Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới	9.1. Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia và Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa huyện được kiện toàn tổ chức và hoạt động đúng quy định.	Đạt	Áp dụng Điều 11 Thông tư số 35/2016/TT-BNNPTNT ngày 26/12/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT
		9.2. Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới cấp huyện được tổ chức và hoạt động đúng quy định.	Đạt	

II. THỊ XÃ, THÀNH PHỐ HOÀN THÀNH NHIỆM VỤ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

Có 100% số xã trên địa bàn được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới.